

TS. PHAN CHÍ HIẾU
TS. NGUYỄN THANH TÚ
(Chủ biên)

MỘT SỐ VẤN ĐỀ PHÁP LÝ VỀ

TÀI SẢN MÃ HÓA

TIỀN MÃ HÓA



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

MỘT SỐ VẤN ĐỀ PHÁP LÝ VỀ

TÀI SẢN MÃ HÓA TIỀN MÃ HÓA

**Biên mục trên xuất bản phẩm
của Thư viện Quốc gia Việt Nam**

Phan Chí Hiếu

Một số vấn đề pháp lý về tài sản mã hóa, tiền mã hóa / Ch.b.:
Phan Chí Hiếu, Nguyễn Thanh Tú. - H. : Chính trị Quốc gia, 2019. -
292tr. ; 21cm

1. Pháp luật 2. Tài sản mã hoá 3. Tiền mã hoá
343.032 - dc23

CTK0212p-CIP

TS. PHAN CHÍ HIẾU
TS. NGUYỄN THANH TÚ
(Chủ biên)

MỘT SỐ VẤN ĐỀ PHÁP LÝ VỀ
TÀI SẢN MÃ HÓA
TIỀN MÃ HÓA

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT
Hà Nội - 2019



TẬP THỂ TÁC GIẢ

TS. Phan Chí Hiếu
TS. Nguyễn Thanh Tú
(chủ biên)

TS. Phan Chí Hiếu	ThS. Nguyễn Tuấn Linh
TS. Nguyễn Thanh Tú	ThS. Nguyễn Huy Hoàng Nam
PGS.TS. Phan Huy Hồng	ThS. Lê Thị Hoàng Thanh
TS. Lưu Hương Ly	ThS. Nguyễn Kim Thoa
TS. Đặng Minh Tuấn	CN. Đinh Thị Phương Hảo
ThS. Vũ Đức Dũng	CN. Nguyễn Cảnh Thắng
ThS. Lê Ngọc Giang	

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ và tác động sâu rộng đến mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội. Việc ứng dụng các công nghệ mới của cách mạng công nghiệp lần thứ tư, như: trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (big data), internet vạn vật (IoT), công nghệ sổ cái phân tán (DLT) hay công nghệ chuỗi khối (blockchain)... đã làm xuất hiện nhiều sản phẩm, dịch vụ mới trên phạm vi toàn cầu, trong đó có tài sản ảo, tài sản mã hóa, tiền ảo, tiền mã hóa - các tài sản mới (tài sản phi truyền thống). Các giao dịch về tài sản ảo, tiền ảo ngày càng thu hút sự quan tâm, tham gia của các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Làm thế nào để quản lý hiệu quả và hạn chế được rủi ro từ tài sản ảo, tài sản mã hóa, tiền ảo, tiền mã hóa trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư là bài toán đặt ra cho các nhà đầu tư, nhà quản lý, đặc biệt cho các nhà hoạch định chính sách, pháp luật.

Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật xuất bản cuốn sách ***Một số vấn đề pháp lý về tài sản mã hóa, tiền mã hóa*** phân tích một số vấn đề pháp lý về tài sản mã hóa, tiền mã hóa từ thực tiễn pháp luật của một số quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới cũng như rà soát pháp luật và tìm hiểu thực tiễn ở Việt

Nam, từ đó đưa ra các khuyến nghị cho Việt Nam để quản lý, xử lý tài sản mã hóa, tiền mã hóa.

Xin giới thiệu cuốn sách với bạn đọc.

Tháng 7 năm 2019

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

LỜI NÓI ĐẦU

Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 diễn biến rất nhanh, đã và đang thay đổi mạnh mẽ các phương thức quản trị, mô hình vận hành các hoạt động kinh tế truyền thống. Cách mạng công nghiệp lần thứ tư có thể đem đến những giải pháp hoàn toàn mới trong việc giải quyết các thách thức mà trước đây chưa có lời giải. Nếu tận dụng tốt, đây là cơ hội cho các nước đang phát triển, trong đó có Việt Nam, thực hiện các đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội.

Tuy nhiên, cách mạng công nghiệp lần thứ tư cũng đem đến những thách thức không chỉ cho doanh nghiệp, người dân mà còn cho các cơ quan quản lý nhà nước trong việc hoạch định chính sách và đổi mới phương thức quản lý khi có nhiều loại hình sản phẩm, dịch vụ mới, chưa có tiền lệ được tạo lập. Trong đó, vấn đề quản lý, xử lý đối với tài sản mã hóa, tiền mã hóa đang ngày càng thu hút sự quan tâm của công chúng; các chuyên gia kỹ thuật, kinh tế, pháp lý; các chính phủ và tổ chức quốc tế.

Cho đến nay, đã có một số công trình nghiên cứu của các tác giả trong nước và nước ngoài về tài sản mã hóa,

tiền mã hóa. Tuy nhiên, hầu hết các công trình này chủ yếu đề cập khía cạnh kinh tế hoặc công nghệ. Nhiều khía cạnh pháp lý của tài sản mã hóa, tiền mã hóa hiện nay vẫn còn chưa rõ ràng để xử lý các vấn đề phát sinh, cần được đánh giá, phân tích đầy đủ, đặc biệt trong mối quan hệ với hệ thống pháp luật hiện hành của Việt Nam cũng như đảm bảo tính tương thích với các chuẩn mực quốc tế.

Cuốn sách được xây dựng, phát triển dựa trên Báo cáo số 255/BC-BTP ngày 19/10/2018 của Bộ Tư pháp (do nhóm nghiên cứu của Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế phối hợp với các chuyên gia chuẩn bị) về việc rà soát, đánh giá toàn diện thực trạng pháp luật, thực tiễn về tài sản ảo, tiền ảo trên thế giới và ở Việt Nam; nhận diện, đề xuất các định hướng hoàn thiện.

Cuốn sách gồm bốn chương, tập trung phân tích một số vấn đề pháp lý về tài sản mã hóa, tiền mã hóa trong mối tương quan với các vấn đề kinh tế, công nghệ có liên quan thông qua việc phân tích kinh nghiệm quốc tế cũng như rà soát pháp luật và thực tiễn ở Việt Nam; từ đó đưa ra các khuyến nghị cho Việt Nam để quản lý, xử lý tài sản mã hóa, tiền mã hóa. Chương I trình bày tổng quan và phân tích các vấn đề kinh tế, công nghệ và pháp lý liên quan đến tài sản mã hóa, tiền mã hóa. Chương II giới thiệu kinh nghiệm quốc tế về tài sản mã hóa, tiền mã hóa thông qua việc phân tích các hướng tiếp cận đối với tài sản mã hóa, tiền mã hóa và khung pháp lý cụ thể cùng một số vụ việc liên quan của một số quốc gia trên thế giới.

Chương III tập trung rà soát và đánh giá một cách toàn diện thực trạng pháp luật và thực tiễn một số vụ việc liên quan đến tài sản mã hóa, tiền mã hóa tại Việt Nam theo từng nhóm quy định pháp luật cụ thể. Trên cơ sở đó, Chương IV đưa ra một số đề xuất, khuyến nghị cũng như định hướng xây dựng, hoàn thiện khung pháp lý về tài sản mã hóa, tiền mã hóa ở Việt Nam. Những khuyến nghị này không tập trung vào việc xử lý các vấn đề liên quan đến tài sản mã hóa, tiền mã hóa mà còn hướng tới cách thức tiếp cận, tư duy pháp lý cho việc ban hành và hoạch định các chính sách, pháp luật nói chung trong việc ứng dụng các phát minh và thành tựu của cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong thời gian tới.

Có thể nói, cuốn sách này là công trình đầu tiên ở Việt Nam phân tích, đánh giá một cách có hệ thống, đầy đủ các khía cạnh pháp lý liên quan đến tài sản mã hóa, tiền mã hóa. Đây là vấn đề hết sức mới, rất phức tạp với nhiều thay đổi cùng với sự phát triển của công nghệ nên chắc chắn cuốn sách không tránh khỏi những sai sót. Tuy vậy, đây sẽ là tài liệu có giá trị với nhiều thông tin, lập luận hữu ích không chỉ cho các cơ quan nhà nước, các nhà hoạch định chính sách mà còn đối với các doanh nghiệp, nhà đầu tư, luật sư cũng như những người làm việc trong lĩnh vực công nghệ, kinh tế... trong bối cảnh Việt Nam đang khuyến khích thí điểm các mô hình kinh doanh mới, hiệu quả, nhất là trong những ngành, lĩnh vực ứng dụng

công nghệ cao nhằm tận dụng có hiệu quả các thành tựu của cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Chúng tôi xin trân trọng cảm ơn các góp ý, thông tin, phản biện của rất nhiều đồng nghiệp từ nhiều bộ, ngành liên quan; các cơ quan, tổ chức và các chuyên gia, nhà khoa học trong nước, nước ngoài trong quá trình nghiên cứu, xây dựng Báo cáo nêu trên cũng như trong quá trình hoàn thiện cuốn sách này.

Hà Nội, tháng 4 năm 2019

TS. Phan Chí Hiếu và TS. Nguyễn Thanh Tú

DANH MỤC CÁC THUẬT NGỮ VIẾT TẮT

ASIC	Ủy ban chứng khoán và đầu tư Ôxtrâylia
AUSTRAC	Trung tâm Phân tích và báo cáo các giao dịch Ôxtrâylia
Blockchain	Công nghệ chuỗi khối
CBDC	Tiền mã hóa mang tính chủ quyền quốc gia
CFTC	Ủy ban giao dịch hàng hóa tương lai Hoa Kỳ
CMCN 4.0	Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư
DLT	Công nghệ sổ cái phân tán
CRA	Cơ quan thuế Canada
CSA	Cơ quan quản lý chứng khoán của Canada
ESMA	Cơ quan quản lý chứng khoán và thị trường của Liên minh châu Âu
EU	Liên minh châu Âu
FATF	Lực lượng đặc nhiệm về hoạt động tài chính
FINMA	Cơ quan quản lý thị trường tài chính Thụy Sĩ
HKMA	Cơ quan quản lý tiền tệ của Hồng Kông
ICO (ITO)	Phát hành (bán) tài sản (tiền/xu) mã hóa (lần đầu) ra công chúng
IMF	Quỹ Tiền tệ quốc tế

ISO	Tổ chức quốc tế về tiêu chuẩn hóa
KYC	Định danh khách hàng
MAS	Cơ quan quản lý tiền tệ của Xingapo
Sandbox	Khung pháp lý/Quy định thí điểm, thử nghiệm
SEC	Ủy ban chứng khoán Hoa Kỳ
WB	Ngân hàng thế giới

Chương I

TỔNG QUAN VỀ TÀI SẢN MÃ HÓA, TIỀN MÃ HÓA

I. NHẬN THỨC CHUNG VỀ TÀI SẢN ẢO, TÀI SẢN MÃ HÓA VÀ TIỀN ẢO, TIỀN MÃ HÓA

1. Về tài sản ảo, tài sản mã hóa

Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã và đang ảnh hưởng ngày càng sâu rộng tới mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội. Sự bùng nổ của các công nghệ mới của cách mạng công nghiệp lần thứ tư, như: trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (big data), internet vạn vật (IoT), công nghệ sổ cái phân tán (DLT) hay công nghệ chuỗi khối (blockchain)¹... và việc ứng dụng các công nghệ này đã làm xuất hiện nhiều loại hình sản phẩm, dịch vụ mới, chưa từng xuất hiện trong lịch sử nhân loại, trong đó có tài sản ảo, tài sản mã hóa và tiền ảo, tiền mã hóa. Việc phát hành, lưu thông, trao đổi các loại tài sản ảo, tài sản mã

1. Xem Quyết định số 3685/QĐ-BKHCN ngày 03/12/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Danh mục các công nghệ chủ chốt của công nghiệp 4.0.

hóa cũng như tiền ảo, tiền mã hóa ngày càng được mở rộng về quy mô, phạm vi ảnh hưởng, thu hút sự quan tâm của công chúng, các chuyên gia công nghệ, kinh tế, tài chính, pháp lý, các chính phủ và tổ chức quốc tế.

Thế giới hiện nay chưa có định nghĩa thống nhất về tài sản ảo, cả về thuật ngữ và nội hàm, tuy nhiên, theo định nghĩa của Tổ chức quốc tế về tiêu chuẩn hóa (ISO)¹, tài sản ảo (virtual asset hay virtual property) là biểu hiện của tài sản trong không gian mạng (cyberspace), tức là trong môi trường phức hợp được hình thành bởi sự tương tác của người sử dụng, phần mềm và các dịch vụ trên internet thông qua các thiết bị kỹ thuật và mạng lưới được kết nối. Tài sản ảo còn được hiểu là một dạng tài sản số (digital asset). Theo Luật Mẫu về tài sản số của Ủy ban thống nhất pháp luật Hoa Kỳ, tài sản số là bản ghi điện tử (electronic record) xác nhận quyền hay lợi ích của một người².

Dưới góc độ kỹ thuật, tài sản ảo là thông tin tồn tại dưới dạng các đoạn mã máy tính trong một hệ thống công nghệ thông tin chuyên biệt. Các đoạn mã khác nhau trong các hệ thống khác nhau tạo nên những loại tài sản “ảo” khác nhau, có thể xác định được, có thể chuyển giao và có

1. ISO/IEC 27032:2012(en): Information Technology - Security Techniques - Guidelines for Cybersecurity, Mục 4.49.

2. Uniform Fiduciary Access to Digital Assets Act, Revised (2015), Điều 2(10).

giá trị trong một cộng đồng người sử dụng nhất định. Dưới góc độ kinh tế, các tổ chức, cá nhân có liên quan tạo ra, trao đổi tài sản ảo nhằm đáp ứng những kỳ vọng nhất định của mình¹. Hầu hết tài sản ảo có tính lâu bền, có thể phân chia và có thể chuyển nhượng được; giá trị của các loại tài sản này chủ yếu do cộng đồng người sử dụng thừa nhận dựa trên tính khan hiếm về nguồn cung cũng như nhu cầu sử dụng trong cộng đồng này.

Xét về bản chất, tài sản ảo cũng là một loại tài sản, là sản phẩm của trí tuệ, sức lao động của con người để phục vụ cho nhu cầu cụ thể nào đó của con người, có thể được thừa nhận giá trị trong cộng đồng người sử dụng. Dưới góc độ pháp lý, có thể có 03 nhóm quan hệ phát sinh liên quan đến tài sản ảo, gồm: (i) mối quan hệ giữa người sử dụng và nhà cung cấp chương trình phần mềm tạo ra tài sản ảo (thường dựa trên hợp đồng); (ii) mối quan hệ pháp lý giữa người sử dụng, “sở hữu” tài sản ảo với chính tài sản ảo đó (quan hệ sở hữu, sử dụng, định đoạt); và (iii) mối quan hệ giữa người sử dụng, “sở hữu” tài sản ảo với bên thứ ba. Người sử dụng trong không gian mạng có kỳ vọng chính

1. Các giao dịch liên quan đến tài sản ảo (theo nghĩa rộng) được thực hiện khá phổ biến, giá trị tài sản ảo trong một số trường hợp có thể tương đối lớn, như: tài khoản trò chơi trực tuyến đạt thứ hạng cao, một số “đồ vật” có công dụng đặc biệt trong trò chơi đó, một số trang web có lượng truy cập lớn, tên miền (domain name) độc đáo hay địa chỉ thư điện tử (email), tài khoản mạng xã hội (như facebook) nổi tiếng... hay tài sản mã hóa, tiền mã hóa như bitcoin.

đáng về việc xác lập lợi ích pháp lý gắn với tài sản ảo như họ kỳ vọng đối với tài sản hữu hình khác. Như vậy, về bản chất, tài sản ảo (như khái niệm của Tổ chức quốc tế về tiêu chuẩn hóa hay khái niệm của Ủy ban thống nhất pháp luật Hoa Kỳ) suy cho cùng cũng tương tự như một tài sản thông thường khác. Với cách hiểu tài sản theo nghĩa rộng, pháp luật nhiều nước thừa nhận tài sản ảo cũng là một loại tài sản¹.

Trước đây, dữ liệu nói chung hay tài sản ảo nói riêng thường được lưu trữ (cất giữ) trong các hệ thống máy tính tập trung (centralized system). Ngày nay, nhờ ứng dụng công nghệ sổ cái phân tán mà điển hình là công nghệ blockchain (công nghệ chuỗi khối) - với cơ chế hoạt động đặc trưng là sổ cái phân tán kết hợp kỹ thuật mật mã và cơ chế đồng thuận phi tập trung để lưu trữ thông tin - dữ liệu trong các khối thông tin được liên kết chặt chẽ với nhau, được quản lý bởi tất cả mọi người tham gia hệ thống, đảm bảo tính chính xác, minh bạch. Thông tin được lưu trữ trên sổ cái phân tán rất khó bị thao túng hoặc thay đổi, vì vậy tạo nên sự tin tưởng về tính xác thực của thông tin². Một số loại tài sản ảo được tạo lập trên cơ sở

1. Michaela MacDonald: *The Case for Virtual Property*, Queen Mary University of London, 2017, tr. 114, 216.

2. H. Natarajan, S. Krause, H. Gradstein: “*Distributed Ledger Technology (DLT) and Blockchain*”, FinTech Note No. 1, WB, 2017, tr. 5-9.

công nghệ này, thường được gọi là tài sản mã hóa (crypto assets) hay tiền mã hóa (crypto currencies), ngày càng thu hút được sự quan tâm nghiên cứu, đầu tư, kinh doanh của nhiều tổ chức, cá nhân do những kỳ vọng về ưu điểm vượt trội mà công nghệ blockchain đem lại - công nghệ được xem là một trong những công nghệ nền tảng của cách mạng công nghiệp lần thứ tư khi kết hợp với với các công nghệ, kỹ thuật về mã hóa hay mật mã (cryptographic technology)¹. Theo đánh giá của Diễn đàn kinh tế thế giới, 10% GDP toàn cầu sẽ được lưu trữ, tạo lập qua công nghệ blockchain vào năm 2027².

Tùy theo từng ngữ cảnh cụ thể, trong một số trường hợp, khái niệm tài sản ảo (hay tài sản số) có thể được sử dụng để chỉ một phạm trù hẹp hơn là tài sản mã hóa, tiền mã hóa. Ví dụ, ngày 13/5/2018, Chính phủ Thái Lan đã ban hành 02 nghị định, gồm Nghị định về hoạt động kinh doanh tài sản số (EDDABO) và Nghị định về sửa đổi Luật Thuế thu nhập (EDARC), có hiệu lực từ ngày 14/5/2018, để quản lý và đánh thuế thu nhập các tài sản số. Theo các

1. University of Malaysia: *Malaysian Blockchain Regulatory Report*, 5/2018, tr. 3-4; Vitalik Buterin, “Mechanism Design in Blockchain”, Bài thuyết trình tại Hội thảo quốc tế “Tài sản ảo, tiền ảo: Kinh nghiệm quốc tế và một số vấn đề pháp lý đặt ra” do Bộ Tư pháp chủ trì, Hà Nội, ngày 16/9/2018.

2. WEF, *Deep Shift Technology Tipping Points and Societal Impact*, Survey Report 9/2015, tr. 16.

ng nghị định này, tài sản số (digital assets) được phân loại thành tiền mã hóa (cryptocurrency) và “xu” kỹ thuật số (digital token)¹.

Các phân tích dưới đây sẽ làm rõ hơn sự khác biệt giữa tài sản ảo (đặc biệt là tiền ảo) với các loại tài sản mã hóa (gồm tiền mã hóa).

2. Về tiền ảo, tiền mã hóa

2.1. Nhận thức chung về tiền

Sự xuất hiện và tiến hóa của tiền gắn liền với sự phát triển của các hình thái kinh tế. Trong thời kỳ sơ khai khi các quan hệ kinh tế, thương mại còn đơn giản, việc trao đổi (barter) hàng hóa, dịch vụ được thực hiện ở mức độ đơn giản với quy mô nhỏ và giữa các chủ thể cùng sinh sống, hoạt động trong một không gian nhỏ hẹp. Tuy nhiên, khi nền kinh tế phát triển cao hơn, các quan hệ kinh tế trở nên phức tạp, những nhược điểm của phương thức hàng

1. Theo 02 nghị định này, “tiền mã hóa” là một đơn vị thông tin điện tử được tạo lập trong một hệ thống điện tử với mục đích hướng đến là để sử dụng như một phương tiện trao đổi hàng hóa, dịch vụ hoặc các quyền khác (bao gồm trao đổi với các tài sản số khác); “xu kỹ thuật số” được định nghĩa là một đơn vị thông tin điện tử được tạo lập trong một hệ thống điện tử với mục đích hướng đến là: (i) Xác định quyền của một người đã đầu tư vào một dự án hay hoạt động kinh doanh; hay (ii) Xác định quyền đối với hàng hóa, dịch vụ hay quyền khác theo thỏa thuận giữa người phát hành và người nắm giữ xu kỹ thuật số.

đổi hàng¹ và các quan hệ thương mại trở nên phức tạp cần được điều chỉnh dựa trên quan hệ hợp đồng dẫn đến sự ra đời của tiền². Do đây là một hiện tượng mang tính lịch sử nên pháp luật của hầu hết các nước, trong đó có Việt Nam đều không định nghĩa cụ thể về tiền³.

Dưới góc độ kinh tế, tiền theo nghĩa truyền thống có ba chức năng, bao gồm: đơn vị kế toán, phương tiện lưu trữ giá trị và phương tiện thanh toán. Tuy nhiên, có quan điểm cho rằng trong cách mạng công nghiệp lần thứ tư, các đồng tiền hiện nay không thể đáp ứng đồng thời các chức năng này một cách hoàn hảo, nhất là khi công nghệ làm thay đổi giá cả hàng hóa, dịch vụ nhanh chóng; khi

1. Như: tính đồng thời từ hai phía khi lựa chọn đối tác, bạn hàng (đồng thời thỏa mãn tất cả các yêu cầu về thời gian, địa điểm, loại hàng hóa và số lượng trao đổi); việc lưu trữ giá trị để trao đổi với các hàng hóa khác (nhiều loại hàng hóa sẽ bị hư hỏng, thối rữa và không thể giữ lại để trao đổi với các loại hàng hóa cần thiết khác). Xem: Jeffrey E. Glass: “What Is a Digital Currency?”, IDEA: The Law Review of the Franklin Pierce Center for Intellectual Property, Vol. 57, No. 3, 2017, tr. 462.

2. Dror Goldberg: “*Legal Tender*”, Department of Economic, Bar Ilan University, 2009, tr. 3&4 <https://www.biu.ac.il/soc/ec/wp/2009-04.pdf>.

3. Khoản 3 Điều 55 Hiến pháp năm 2013 quy định: “Đơn vị tiền tệ quốc gia là Đồng Việt Nam. Nhà nước bảo đảm ổn định giá trị đồng tiền quốc gia”; khoản 3 Điều 2 Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam năm 2010 quy định: “thực hiện chức năng của Ngân hàng trung ương về phát hành tiền, ngân hàng của các tổ chức tín dụng và cung ứng dịch vụ tiền tệ cho Chính phủ”.